

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/HSPT
Ngày 29 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng
Ông Cao Văn Tám

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2017/TLHS-PT ngày 05 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh P và bị cáo Huỳnh Thị M; do có kháng cáo của các bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh P** (tên gọi khác: Tý Lửa), sinh năm: 1983 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Long, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; con ông Nguyễn Văn K và bà Phan Thanh H; có vợ tên Trần Thị N, sinh năm 1984 (không còn sống chung) và 01 người con, sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần, ngày 28/5/2016 bị Công an xã L, huyện V xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2016 đến ngày 15/7/2016 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay, (có mặt).

2. Họ và tên: **Huỳnh Thị M**, (tên gọi khác: Huyền), sinh năm: 1988 tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 87/7, đường T, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Ấp Tân Long, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn) 6/12; con ông Huỳnh Tấn T và bà Nguyễn Thị L; có chồng tên Lê Thanh T, sinh năm 1980 và 01 người con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2016 đến ngày 12/5/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay, (có mặt).

Người bị hại có kháng cáo: Anh Ngô Minh N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp 37, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08/7/2016, bị cáo Nguyễn Thanh P, dùng xe mô tô biển kiểm soát 52Z2-3300 chở bị cáo Huỳnh Thị M đến khu vực xã V, huyện V tìm người quen, trước khi đi P có chuẩn bị một số dụng cụ để bắt chó và 02 cây kìm cộng lực. Khi đi đến nhà của người bị hại là anh Ngô Minh N thuộc Ấp 37, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo P quan sát nhà anh N không có ai nên bị cáo P kêu bị cáo M đứng bên ngoài canh đường và quan sát, nếu phát hiện có ai thì báo động cho bị cáo P biết, bị cáo M đồng ý và đứng cạnh xe mô tô biển kiểm soát 52Z2-3300 cách hàng rào nhà anh N khoảng 06m. Sau đó, bị cáo P dùng kìm cộng lực cắt hàng rào lưới B40, đột nhập vào trong nhà anh N lấy trộm một két sắt, kích thước dài 0,5m, rộng 0,4m, cao 0,42m, dùng võng khiêng ra khỏi nhà khoảng cách là 04m, thì bị một số người dân xung quanh phát hiện, vây quanh bắt giữ và báo cho cơ quan Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang thể hiện bên trong két sắt có: Tiền Việt Nam 18.500.000đ và 55 chỉ vàng 24k (08 nhẫn và 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng).

Theo kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐGD, ngày 25/7/2016 của Hội đồng định giá tài sản xác định tại thời điểm ngày 08/7/2016, 01 két sắt màu xám, kích thước dài 0,5m, rộng 0,4m, cao 0,42m có giá trị còn lại là 1.700.000đ; 55 chỉ vàng 24K có giá trị là 203.500.000đ, tổng giá trị tài sản bị bắt quả tang là 223.700.000đ (203.500.000đ + 1.700.000đ + 18.500.000đ).

Ngoài ra, qua kiểm tra anh Ngô Minh N còn mất 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1W (Jov3); 01 điện thoại hiệu NOKIA Lumia 520; 01 bình xịt thuốc trừ sâu, loại 25 lít nhưng không thu được tại hiện trường.

Theo kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐGD, ngày 07/02/2017 của Hội đồng định giá, số tài sản bị mất không thu được tại hiện trường có giá trị là 5.279.000đ.

Tại Cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P (Tý lửa) và Huỳnh Thị M về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Đối với các tài sản: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1W (Jov3); 01 điện thoại hiệu NOKIA Lumia 520; 01 bình xịt thuốc trừ sâu, loại 25 lít định giá tài sản tổng cộng là 5.279.000đ. Quá trình điều tra chưa chứng minh được người thực hiện hành vi chiếm đoạt, nên Cơ quan điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P (Tý Lửa) và bị cáo Huỳnh Thị M (Huỳnh) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2016 đến ngày 12/5/2017.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P (Tý Lửa) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08/7/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Minh N buộc các bị cáo bồi thường số tài sản bị mất là 5.279.000đ. Áp dụng điểm a, e khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Ngô Minh N phải chịu 264.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/11/2017 bị cáo Nguyễn Thanh P kháng cáo kêu oan, bị cáo chỉ trộm gà, trộm chó bị người dân bắt ngoài hàng rào nhưng xử bị cáo mức án 08 năm là nặng cho bị cáo, nên bị cáo kháng cáo xin xem xét lại hồ sơ.

Ngày 10/11/2017 bị cáo Huỳnh Thị M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/11/2017 người bị hại anh Ngô Minh N kháng cáo không đồng ý phần trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường 5.279.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P và bị cáo M, giữ nguyên phần hình phạt đối với các bị cáo. Đối với kháng cáo của anh N, sau khi Cơ quan điều tra tách phần tài sản bị mất 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1W (Jov3); 01 điện thoại hiệu NOKIA Lumia 520; 01 bình xịt thuốc trừ sâu, loại 25 lít để tiếp tục điều tra, đến ngày 28/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H có công văn số 10/CV-CQCSĐT xác định từ khi tách số tài sản nêu trên đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra huyện H đã tiến hành một số hoạt động điều tra nhưng vẫn không chứng minh được bị cáo P và bị cáo M là người thực hiện hành vi trộm các tài sản trên, nên không có căn cứ để buộc các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với các tài sản đã tách ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự của án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P và bị cáo M thừa nhận cùng đi chung trên xe mô tô biển kiểm soát 52Z2 – 3300 do bị cáo P điều khiển, khi đến trước nhà anh N bị cáo P dừng lại và kêu bị cáo M đứng canh đường còn bị cáo P dùng kìm công lực cắt hàng rào lưới B40 nhà anh P để chui vào trong. Tuy nhiên, bị cáo P xác định do bị cáo thả bả thuốc chó nhưng chó không ăn mà hai con gà nhà anh N ăn bả thuốc chó chết nên bị cáo P chui vào để nhốt hai con gà chứ không có vào nhà anh N lấy kết sắt mang ra ngoài.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo P không thừa nhận có vào nhà anh N lấy trộm kết sắt mang ra, nhưng theo lời khai những người làm chứng như bà Nguyễn Thị Út Diên, anh Bảo, anh Thắng và anh Khang là người tận mắt nhìn thấy bị cáo P mang kết sắt từ nhà sau anh N ra ngoài sân, trong tư thế kết sắt được để trong cái vồng cột hai đầu, bị cáo tròng vào cổ để mang kết sắt ra ngoài, khi bị phát hiện bị cáo bỏ kết sắt lại chạy ra ngoài hàng rào thì bị anh Bảo, anh Thắng, anh Khang và bà Diên bắt giữ và trình báo cơ quan Công an, căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 14 giờ 30 ngày 08/7/2016, Biên bản khám nghiệm hiện trường lập cùng ngày 08/7/2016 có đủ cơ sở để xác định bị cáo P đã có hành vi lén lút cắt hàng rào lưới B40 đột nhập vào nhà anh N lấy trộm tài sản, còn bị cáo M đứng bên ngoài canh đường, theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo P là người trực tiếp lấy trộm 01 kết sắt bên trong kết có chứa 18.500.000đ và 55 chỉ vàng 24k, bị cáo Huỳnh Thị M tuy không đột nhập vào nhà anh N nhưng bị cáo tham gia với vai trò giúp sức, là người canh đường, hỗ trợ cho bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội, nên các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm cho hành vi do mình gây ra.

Theo kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐGD, ngày 25/7/2016 của Hội đồng định giá tài sản xác định tại thời điểm ngày 08/7/2016, 01 kết sắt màu xám, kích thước dài 0,5m, rộng 0,4m, cao 0,42m có giá trị còn lại là 1.700.000đ; 55 chỉ vàng 24K có giá trị là 203.500.000đ, tổng giá trị tài sản bị bắt quả tang là 223.700.000đ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 3 Điều 138 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố, xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không xét xử oan đối với các bị cáo.

Tại thời điểm thực hiện hành vi, các bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Như mà còn gây tâm lý hoang mang cho những người đang quản lý tài sản hợp pháp của mình và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho các bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo P không nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nên cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là có căn

cứ, ngoài ra bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét thấy việc truy tố, xét xử đối với bị cáo P là không oan và mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo M xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 07 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Xét kháng cáo của người bị hại anh Ngô Minh N: Hội đồng xét xử xét thấy, tại Công văn số 10/2017/CV-CQCSĐT ngày 28/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H xác định từ khi tách số tài sản 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1W (Jov3); 01 điện thoại hiệu NOKIA Lumia 520; 01 bình xịt thuốc trừ sâu, loại 25 lít của anh Như bị mất để tiếp tục điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện H đã tiến hành một số hoạt động điều tra nhưng vẫn không chứng minh được bị cáo P và bị cáo M là người thực hiện hành vi lấy trộm, nên không có căn cứ để buộc các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với các tài sản này. Do đó, cần sửa phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm của án sơ thẩm theo đề nghị của Viện kiểm sát, tách các tài sản người bị hại yêu cầu để Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật, anh Ngô Minh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 248; Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P (Tý Lửa) và bị cáo Huỳnh Thị M (Huỳnh) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P (Tý Lửa) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2016.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2016 đến ngày 12/5/2017.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị

2. Tách yêu cầu của anh Ngô Minh N đối với các tài sản là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1W (Jov3); 01 điện thoại hiệu NOKIA Lumia 520; 01 bình xịt thuốc trừ sâu, loại 25 lít để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh P, Huỳnh Thị M mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Án phí dân sự sơ thẩm anh Ngô Minh Như không phải nộp 264.000đ (hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- Sở Tư pháp (01);
- Cơ quan HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- VKSND huyện H(01b);
- TAND huyện H (02b);
- CQĐT huyện H (01b);
- THA huyện H (đề thi hành) (01b);
- Các bị cáo (02b);
- Bị hại (01b)
- Lưu: HS, THCTP.

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn